

Chủ tịch Hồ Chí Minh - người khởi tạo và phát triển mối quan hệ hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ

● HOÀNG ANH* - NGUYỄN THỊ LIÊN**

Tóm tắt: 45 năm qua, Việt Nam và Ấn Độ đã xây dựng và phát triển mối quan hệ tốt đẹp. Bài viết bước đầu nghiên cứu sự khởi tạo và phát triển mối quan hệ hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ của Chủ tịch Hồ Chí Minh; đồng thời, đánh giá cao tình cảm của lãnh đạo và nhân dân Ấn Độ với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, bài viết còn phân tích sự phát triển quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Ấn Độ hiện nay.

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người đặt nền móng quan hệ hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ

Ngay từ sớm, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, sau này là Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã dành sự quan tâm đặc biệt đến Ấn Độ và phong trào đấu tranh giải phóng của nhân dân Ấn Độ. Khi phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân của nhiều nước trên thế giới vẫn còn mạnh mẽ, rồi rục rịch cuộc Tổng bãi công của nhân dân thành phố Bombay (1908) và phong trào đòi quyền độc lập của nhân dân Ấn Độ dưới sự lãnh đạo của lãnh tụ Mahatma Gandhi đã có tiếng vang to lớn và có tầm ảnh hưởng sâu sắc đến nhận thức của Nguyễn Ái Quốc về con đường giành độc lập cho các dân tộc thuộc địa.

Dù trong hoàn cảnh khó khăn về kinh tế và thông tin, Nguyễn Ái Quốc vẫn tìm nhiều cách để hiểu và nghiên cứu sâu về đời sống của nhân dân Ấn Độ, về sự cai trị của thực dân Anh và cuộc đấu tranh quyết liệt đòi tự do, độc lập của họ. Từ năm 1920 đến năm 1930, cùng với nhiều bài báo tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân nói chung, Nguyễn Ái Quốc cũng dành nhiều trang viết của mình để nói về tình cảnh của Ấn Độ, những tác phẩm tiêu biểu của Người thời kỳ này như: bài *Phong trào cách mạng ở Ấn Độ* đăng trên Tạp chí *La Revue Communiste*, số 18-19, tháng 8, 9.1921; bài *"Lối cai trị của người Anh"* Trung Quốc, Ấn Độ, Xu Đảng, đăng trên *Tập san Inprekorr*, số 33, ngày 8.4.1925; bài *Thư từ Ấn Độ*, đăng trên *Tập san Inprekorr*, số 28, ngày 17.3.1928; bài *Phong trào công nhân ở Ấn Độ*, đăng trên *Tập san Inprekorr*, số 28, ngày 14.4.1928; bài *Phong trào công nhân và nông dân mới đây tại Ấn Độ*, đăng trên *Tập san Inprekorr*, số 43, tháng 5.1928⁽¹⁾; các

bài viết của Người đều đi sâu phân tích thực trạng các giai tầng ở Ấn Độ dưới sự cai trị của thực dân Anh và cuộc đấu tranh kiên cường của nhân dân Ấn Độ để giành lại độc lập. Từ năm 1918, thực dân Anh thiết lập tình trạng giới nghiêm tăng cường, cho phép "tất cả những viên chức và cảnh sát người Anh, từ cấp thanh tra trở lên, đều có quyền bắt bớ và giam giữ những người Ấn Độ bị tình nghi, không làm thủ tục cũng chẳng cần xét xử gì cả"⁽²⁾. Dưới nền cai trị bất công, áp bức đó, Nguyễn Ái Quốc cũng nhìn thấy ý chí kiên cường và lòng quyết tâm vì tự do, độc lập của các tầng lớp nhân dân Ấn Độ, từ trong đau khổ vươn lên, Nguyễn Ái Quốc viết: "Thảm họa của đất nước đã xóa bỏ sự phân biệt đẳng cấp và tôn giáo. Người giàu người nghèo, quý tộc và nông dân, Hồi giáo và Phật giáo, đều hợp sức đoàn kết"⁽³⁾. Sự cố gắng đó đã tạo nên những làn sóng lớn đe dọa mưu toan cai trị của người Anh, Nguyễn Ái Quốc đã dự đoán: "Trước làn sóng như vậy, lá cờ không bao giờ thấy mặt trời lặn có nguy cơ rơi xuống mặt trăng"⁽⁴⁾. Điều đó cũng làm Người liên hệ và tin tưởng rằng, với sự sụp đổ của Anh ở Ấn Độ thì cũng "kéo theo sự sụp đổ của đế quốc Pháp, đang hoạt động ở Đông Dương một cách xấu xa"⁽⁵⁾.

"Nhờ sự gặp gỡ với những người Ấn Độ trong thời gian hoạt động ở Pháp, đặc biệt là gặp chủ bút tờ *Tập san Thông tin Ấn Độ* (Bulletin d'Information de l'Inde) của Amitaba Ghose, Nguyễn Ái Quốc đã có rất nhiều thông tin về phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân

* PGS, TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

** ThS, Đại học Luật Hà Nội

dân Ấn Độ đầu thế kỷ XX. Nguyễn Ái Quốc đã khởi đầu sự nghiệp báo chí của mình bằng tờ báo *Người cùng khổ* (Le Paria) mà theo tiếng Ấn Độ, Le Paria là một từ chỉ tầng lớp bị khinh rẻ nhất trong xã hội và người Pháp đã dùng từ ấy để gọi những người cùng khổ⁽⁶⁾.

Lịch sử cũng mang đến những sự ngẫu nhiên hết sức thú vị, khi trên hành trình tìm đường cứu nước của mình, Nguyễn Ái Quốc đã có duyên gặp gỡ rất nhiều nhân vật có vai trò, tầm ảnh hưởng đến việc định hình lịch sử thế giới thế kỷ XX, mà một trong số đó chính là gia đình Nehru. Tại cuộc họp của Đại hội đồng Liên đoàn chống đế quốc, tổ chức ở Brucxen (Bi), Nguyễn Ái Quốc đã được gặp Pandit Motilal Nehru (cha của Thủ tướng Ấn Độ sau này là Jawaharlal Nehru), cuộc gặp gỡ đã khởi nguồn cho những tình cảm sâu sắc của gia đình Nehru với Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh nói riêng và giữa hai dân tộc, hai nước Việt Nam - Ấn Độ nói chung.

Khi Hồ Chí Minh bị chính quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam giai đoạn 1942-1943, Người càng đồng cảm và thấu hiểu khi biết rằng ở Ấn Độ, người chiến sĩ cùng lý tưởng chiến đấu Jawaharlal Nehru cũng đang phải chịu cảnh mất tự do như mình, Hồ Chí Minh đã gửi gắm tình cảm, niềm tin tưởng của mình vào bài thơ *Gửi Nêru*:

“Khi tôi phẫn đấu, anh hoạt động,
Anh phải vào lao, tôi ở tù;
Muôn dặm xa vời chưa gặp mặt,
Không lời mà vẫn cảm thông nhau.
Đôi ta cảnh ngộ vốn không khác,
Cảnh ngộ giờ đây khác bội phần;
Tôi, chôn lao tù người bạn hữu,
Anh, trong gông xích bọn cừu nhân⁽⁷⁾.”

Chỉ những người sẵn sàng hy sinh cả cuộc đời mình để chiến đấu cho độc lập, tự do của dân tộc mới thấu cảm được nỗi khổ của cảnh giam cầm, khát khao không được xông ra ngoài trận tiền để cùng nhân dân đấu tranh với kẻ thù, mới biết chắc rằng người bạn hữu của mình cũng đang phải đêm ngày chống lại bọn “cừu nhân” để thấp sáng lý tưởng cách mạng giải phóng. Tình bạn đó dù cách xa vạn dặm, chưa từng gặp mặt, song như đã tự quen biết từ lâu, đó chính là tình bạn thủy chung, son sắt, cùng chí hướng, cùng lý tưởng của hai con người, hai dân tộc vĩ đại.

Năm 1945, nước Việt Nam tuyên bố độc lập, tuy nhiên thực dân Pháp tìm mọi cách quay trở lại đặt ách thống trị trên đất nước ta. Với cương vị người đứng đầu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện hàng loạt chính sách cải cách về đối nội và đối ngoại, chủ động đề nghị đặt quan hệ với bất cứ nước nào tôn trọng độc lập, chủ

quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Tuy nhiên, các nước lớn đã phớt lờ động thái chia bàn tay hòa bình của Hồ Chí Minh, đẩy Việt Nam vào hoàn cảnh “thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”. Giữa lúc cuộc chiến Việt Nam chống lại sự xâm lược trở lại của thực dân Pháp vừa mới bắt đầu thì tháng 8.1947, Ấn Độ tuyên bố độc lập, sự kiện đó làm cho Chủ tịch Hồ Chí Minh vô cùng vui mừng. Người nhận thấy rằng sự thất bại của thực dân Pháp tại Đông Dương cũng sẽ trở thành tất yếu trong một thời gian không xa. Trong niềm vui mừng của nhân dân các dân tộc bị áp bức, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi điện chúc mừng Thủ tướng Jawaharlal Nehru: “Trong ngày đáng ghi nhớ này là Ngày Độc lập của nước Ấn Độ, chúng tôi xin chung sự hân hoan với dân tộc Ấn Độ, và rất tin cậy vào sự thắng lợi của các dân tộc Á châu trong cuộc tranh đấu cho tự do và tiến bộ. Mong rằng tình thân thiện giữa hai dân tộc chúng ta càng bền chặt để sớm thấy một kỷ nguyên thịnh vượng, hạnh phúc và hoà bình bắt đầu ở Á châu⁽⁸⁾.”

Đầu năm 1954, khi cuộc kháng chiến của nhân dân Việt Nam chống lại thực dân Pháp đang bước vào thời khắc quyết định nhất thì Ấn Độ đã cùng với 4 nước là Myanmar, Indonesia, Pakistan, Sri Lanka tổ chức Hội nghị tại Colombo tháng 4.1954, họp bàn về việc giải quyết vấn đề hòa bình cho nhân dân Đông Dương. Tại Hội nghị này, Ấn Độ đã đưa ra tuyên bố 6 điểm về những giải pháp cho nền hòa bình Đông Dương. Tháng 7.1954, Hội nghị Gionevơ bàn về vấn đề hậu chiến tranh Đông Dương, Ấn Độ là một trong số những nước tham gia tích cực nhất vào việc vận động các quốc gia đưa ra thỏa thuận tôn trọng độc lập, chủ quyền của nhân dân Đông Dương. Với đóng góp tích cực đó, Ấn Độ đã “được bầu làm Chủ tịch Ủy ban quốc tế về giám sát và kiểm soát việc đình chiến và thi hành Hiệp định Gionevơ về Việt Nam⁽⁹⁾.”

Với tình cảm đặc biệt dành cho Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Người đứng đầu, cũng như mong muốn xây dựng mối quan hệ bang giao chặt chẽ giữa Ấn Độ và Việt Nam, ngay sau khi hòa bình được lập lại ở Việt Nam, Thủ tướng Ấn Độ Jawaharlal Nehru đã dẫn đầu đoàn đại biểu Chính phủ Ấn Độ thực hiện chuyến thăm chính thức tới Hà Nội tháng 10.1954. Cùng đi với Thủ tướng Jawaharlal Nehru còn có con gái của ông là Indira Gandhi, người sau này cũng nối tiếp truyền thống cha ông mình làm nữ Thủ tướng đầu tiên của Ấn Độ. Đón tiếp Thủ tướng Jawaharlal Nehru, Chủ tịch Hồ Chí Minh

đã rất vui mừng, Người nói: “Hôm nay, nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa rất vui mừng được đón tiếp Thủ tướng Păngđi Nêru, vị lãnh tụ yêu quý của nước Ấn Độ vĩ đại, vị chiến sĩ tận tụy cho hòa bình châu Á và thế giới, vị bạn tốt của nhân dân Việt Nam”⁽¹⁰⁾. Người cũng không quên gửi lời cảm ơn của Chính phủ và nhân dân Việt Nam đến “Thủ tướng Nêru, nhân dân và Chính phủ Ấn Độ đã góp phần to lớn vào việc đưa lại hòa bình cho Việt Nam và cho Miên, Lào”⁽¹¹⁾.

Năm 1966, khi bà Indira Gandhi được cử giữ chức Thủ tướng, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi điện chúc mừng. Trong bức thư trả lời bà Indira Gandhi tháng 9.1968, Người tỏ lòng “cảm ơn nhân dân Ấn Độ anh em đã đồng tình với cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam”⁽¹²⁾ và “chúc tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta không ngừng phát triển”⁽¹³⁾. Như vậy, tình cảm với nhân dân Ấn Độ nói chung, với gia đình Nehru nói riêng đã trở thành sợi dây gắn kết chặt chẽ giữa Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam với nhân dân Ấn Độ. Có thể nói, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là người khởi tạo và phát triển mối quan hệ bền chặt giữa Chính phủ và nhân dân Việt Nam với Chính phủ và nhân dân Ấn Độ.

2. Tình cảm của lãnh đạo và nhân dân Ấn Độ với Chủ tịch Hồ Chí Minh - Yếu tố quan trọng xây dựng và phát triển tình hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ

Trên cương vị lãnh đạo cao nhất của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, tháng 2.1958, nhận lời mời của Tổng thống Ấn Độ Ragiăngđra Praxát, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sang thăm Ấn Độ. Trong lời đáp từ tại Sân bay Palam, Niu Đêli, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chia sẻ sự vui mừng khi được đến thăm một đất nước “vĩ đại”, và sự gắn bó của hai dân tộc xuất phát từ tình cảm chân thành, đoàn kết trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, giành độc lập. Người khẳng định: “Nước Cộng hòa Ấn Độ ngày nay là một nước độc lập hùng mạnh, đã có nhiều cống hiến quý báu cho hòa bình châu Á và thế giới và đang giữ một vai trò quan trọng trên trường quốc tế”⁽¹⁴⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đánh giá cao vai trò, vị trí và những hành động của Ấn Độ trong việc duy trì hòa bình cho nhân dân Đông Dương, trong đó có Việt Nam. Người cho rằng, “nước Cộng hòa Ấn Độ đã có những cống hiến quan trọng vào việc lập lại hòa bình ở Việt Nam. Ủy ban Quốc tế do Ấn Độ làm Chủ tịch đã có nhiều cố gắng trong việc thi hành Hiệp định Giơnevơ ở Việt Nam. Nhân dân Việt Nam luôn luôn biết ơn Chính phủ và nhân dân Ấn Độ. Nhân dân Việt Nam rất vui mừng thấy quan hệ hữu nghị giữa hai

nước chúng ta ngày càng phát triển”⁽¹⁵⁾. Chuyến thăm Ấn Độ lần này Người đã gặp lại Thủ tướng Jawaharlal Nehru. Thủ tướng Jawaharlal Nehru đã dành cho Chủ tịch Hồ Chí Minh sự kính phục và những lời ca ngợi sâu sắc đối với vị lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam: “Chúng ta đã có dịp chào đón nhiều vị khách quý đến từ nhiều nước. Nhưng vị khách chúng ta đón chào hôm nay thật là độc đáo vô song. Không một vị khách quý nào từ trước đến nay của chúng ta lại giản dị đến thế và chỉ nhìn thấy Người là chúng ta bị cuốn hút ngay... Đây là con người có trái tim vĩ đại và được đón tiếp Người, chúng ta dường như lớn thêm lên”⁽¹⁶⁾. Đối với Thủ tướng Jawaharlal Nehru và nhân dân Ấn Độ, Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là biểu tượng cao đẹp nhất của tinh thần đấu tranh hết mình cho độc lập, tự do của dân tộc và hòa bình của thế giới. Chuyến thăm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến với quê hương của “Thánh Gandhi” đã thu hút sự quan tâm lớn của truyền thông Ấn Độ và thế giới, hình ảnh giản dị, gần gũi, thân thiện mà Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trước nhân dân Ấn Độ làm cho khoảng cách giữa chính khách và người dân bị xóa nhòa, Hồ Chí Minh giống như một người Ấn Độ đi xa lâu ngày về thăm nhà, điều đó làm cho Người càng trở nên vĩ đại, thu hút tình cảm, sự yêu mến, kính trọng của nhân dân Ấn Độ. Vì vậy, “là khách của chuyến thăm hữu nghị nhưng Người đã trở thành chủ thể, tâm điểm của tất cả mọi phương tiện thông tin đại chúng.

Tất cả hiện lên chân dung của một vị khách đặc biệt, rất gần gũi với hàng triệu người dân Ấn Độ. Sự hòa đồng, giản dị và lịch thiệp của Người làm cho không khí giao tiếp trở nên thân thiện, cởi mở, gần gũi, vượt lên mọi nghi thức ngoại giao. Giữa khách và chủ không còn sự ngăn cách bởi nghi lễ và gặp nhau ở sự hiểu biết, đồng cảm tôn vinh giá trị chân, thiện, mỹ của con người của hai dân tộc”⁽¹⁷⁾.

Trên nhiều tờ báo của Ấn Độ đều dành những vị trí trang trọng nhất để viết về Chủ tịch Hồ Chí Minh và tường thuật về chuyến thăm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến các địa danh và các cuộc tiếp xúc của Người với lãnh đạo và nhân dân Ấn Độ. Trên báo *Patritka*, ngày 5.2.1958 đã nói lên tình cảm của nhân dân Ấn Độ dành cho Người, khi họ “quên cả giá lạnh của đêm mùa Đông, quần chúng đông đảo đứng suốt dọc con đường dài hơn 10 cây số chào đón vị thượng khách”⁽¹⁸⁾. Với tờ *Thời báo buổi chiều* thì Chủ tịch Hồ Chí Minh như “người hành hương chân thành”, một người Việt Nam từ xa xôi đến với quê hương của các tôn giáo. Người hành hương đó đã đến viếng mộ của Mahatma Gandhi và trồng bên cạnh mộ một cây hoa đại mà Người đã

mang từ quê hương Việt Nam của mình⁽¹⁹⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng tuyệt vời nhất của sự kết hợp những giá trị phương Đông và phương Tây, tiếp xúc với nhiều nền văn hóa khác nhau, Người đã thấu thái, chọn lọc, giữ gìn và trân trọng tất cả. Vì vậy, đến với dân tộc nào, quốc gia nào, Người cũng gần gũi, thân thuộc như chính con người của nơi ấy. Khi nói chuyện với Thủ tướng Jawaharlal Nehru, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhớ lại câu chuyện cách đó hơn 30 năm về trước khi Người được gặp cha của Thủ tướng là ông Pandit Motilal Nehru tại Hội nghị chống đế quốc ở Brúcxen. Lần này, nhân chuyến thăm, Người cũng bày tỏ nguyện vọng đến đặt vòng hoa viếng ông. Hành động của Người được báo chí Ấn Độ ca ngợi là “người hết mực thủy chung với bạn bè, đồng chí”⁽²⁰⁾.

Trong cuộc mít tinh, trước đông đảo nhân dân, Chính phủ Ấn Độ đã bố trí dành riêng cho Người một chiếc ghế mạ vàng long lẫy, Người một mực từ chối không ngồi vào chiếc ghế đó mà chỉ ngồi vào chiếc ghế bình thường dành cho mọi người. Chủ tịch Hồ Chí Minh “không muốn có sự cách biệt với những người xung quanh. “Tôi muốn được bình đẳng với mọi người”. Từ ngạc nhiên, cả biển người trở nên thán phục và bị cuốn hút bởi vị lãnh tụ hết mực giản dị đến từ Việt Nam”⁽²¹⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn được các em thiếu nhi đặc biệt yêu mến, khi các em đến chào Người các em đã hô to: “Hồ Chủ tịch muôn năm”. Người ân cần, thân mật và nói với các em “Đối với các cháu, Bác là Bác Hồ chứ không phải là cụ Chủ tịch”. Sự gần gũi, tình cảm yêu thương của Người dành cho các em đã làm cho không khí buổi gặp mặt trở nên chan hòa, thân thiết. Tường thuật về sự kiện này, báo *Hindustan Standard*, ngày 8.2.1959 viết: “Chỉ có ông (Bác Hồ) là người khách nước ngoài được các em thiếu nhi chia sẻ cách xưng hô “Cha cha (Bác Hồ) mà các em dành cho Nêru”⁽²²⁾.

Nói về tình cảm của nhân dân Ấn Độ dành cho Chủ tịch Hồ Chí Minh, báo *Indian Express*, ngày 7.2.1958 đã trích dẫn lại lời của Thủ tướng Nehru: “Thật là một điều vĩ đại trên thế giới đối với một con người tầm cỡ như vậy mà lại có sự khiêm tốn, sự khiêm tốn ấy đã cuốn hút tình yêu mãnh liệt từ mọi người... Vị khách hôm nay là có một, ông rất bình dị, khiêm tốn và hiền từ, mới nhìn mọi người yêu mến ngay”⁽²³⁾.

Tiến sĩ B.C.Roy, Thủ hiến bang Bengal trong cuộc chiêu đãi Chủ tịch Hồ Chí Minh khi Người đến thăm cũng đã dành cho Người những lời lẽ tốt đẹp nhất: “Tiến sĩ Hồ Chí Minh đã đi vào lịch sử châu Á như một nhân vật huyền thoại, cuộc sống giản dị, tính cách vui vẻ, đầy

lòng vị tha của Người đã chiếm được vị trí xứng đáng trong trái tim hàng triệu người”⁽²⁴⁾.

Tình cảm của Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhân dân Ấn Độ và của nhân dân Ấn Độ với Chủ tịch Hồ Chí Minh là đặc biệt thiêng liêng. Người luôn khát khao được xây dựng tình hữu nghị, hòa bình và phát triển giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân thế giới, trong đó có nhân dân Ấn Độ. Mỗi quan hệ bền chặt, thắm tình hữu nghị với chính phủ và nhân dân Ấn Độ do Chủ tịch nước Hồ Chí Minh khởi tạo và phát triển đã tạo nền tảng quan trọng cho việc tiếp tục phát triển quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Ấn Độ hiện nay.

3. Phát triển quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Ấn Độ hiện nay

Tiếp nối tình thân hữu nghị giữa Ấn Độ và Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh và các lãnh đạo của Ấn Độ dày công gây dựng, sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời, Chính phủ và nhân dân Ấn Độ vẫn không ngừng quan tâm, ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ, ủng hộ vị trí, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế. Ngày 07.01.1972, Ấn Độ và Việt Nam nâng lên quan hệ ngoại giao đầy đủ.

Năm 1973, sau thất bại trên chiến trường, đế quốc Mỹ buộc phải ngồi vào bàn đàm phán và ký Hiệp định Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Trong hoàn cảnh đó, Chính phủ Ấn Độ, đứng đầu là Thủ tướng Indira Gandhi đã tuyên bố: “Là một nước châu Á, Ấn Độ có nghĩa vụ đóng góp vào việc khôi phục Việt Nam, sẵn sàng gửi người và phương tiện sang Việt Nam, chỉ cần Việt Nam cho biết những yêu cầu gì”⁽²⁵⁾.

Từ năm 1978 đến năm 1984, nhiều lãnh đạo cấp cao của Việt Nam đã đến thăm Ấn Độ, như Thủ tướng Phạm Văn Đồng (1978), Tổng Bí thư Lê Duẩn (1984) đã nâng quan hệ của hai quốc gia lên tầm cao mới. Trong chuyến thăm Việt Nam tháng 4.1988, Thủ tướng Ấn Độ khi đó là Rajiv Gandhi đã khẳng định: “Việt Nam và Ấn Độ là hai nước có ý chí độc lập mạnh mẽ, đã chịu đựng nhiều hy sinh để giành và giữ độc lập của mình. Hai nước cần tăng cường hợp tác với nhau để xây dựng hòa bình, hợp tác không chỉ ở Nam Á, Đông Nam Á mà còn ở cả châu Á”⁽²⁶⁾. Trên thực tế, Ấn Độ đã nhiều lần cung cấp tín dụng cho Việt Nam, giúp đỡ Việt Nam khắc phục hậu quả chiến tranh, xây dựng lại đất nước, giúp đỡ Việt Nam xây dựng các trung tâm nghiên cứu lúa nước, chia sẻ kinh nghiệm trên lĩnh vực chăn nuôi, thủy hải sản. Ấn Độ còn mở rộng hợp tác với Việt Nam trên nhiều lĩnh vực khác, như, công nghiệp nhẹ, giao thông vận tải, bưu điện, dầu khí, khai khoáng... Các doanh nghiệp Ấn Độ

là một trong những đối tác nước ngoài đầu tiên thiết lập trụ sở và có các dự án liên doanh với các đối tác Việt Nam.

Những năm trở lại đây, cùng với chính sách hướng Đông của mình, lãnh đạo Chính phủ Ấn Độ không ngừng tăng cường các quan hệ hợp tác về kinh tế, chính trị, văn hoá với Việt Nam, lãnh đạo Chính phủ Ấn Độ nhiều lần khẳng định giữa Việt Nam và Ấn Độ có mối quan hệ tương đồng chặt chẽ về văn hoá và lịch sử, đặc biệt là tinh thần đấu tranh kiên cường, bất khuất của cả hai dân tộc trong sứ mệnh giành độc lập tự do, chính vì vậy, hai nước cần phải không ngừng tăng cường đoàn kết và giúp đỡ nhau trong quá trình xây dựng đất nước, cùng hướng tới một xã hội thịnh vượng.

Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam cũng luôn nhất quán đường lối hợp tác với Ấn Độ được thể hiện qua đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, quan hệ của các tổ chức hữu nghị nhân dân; khẳng định, “Việt Nam tiếp tục chính sách tăng cường và phát triển hơn nữa quan hệ hữu nghị truyền thống với Ấn Độ”⁽²⁷⁾. Trong chuyến thăm Ấn Độ vào tháng 12.1999, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Trần Đức Lương đã cho rằng giữa Việt Nam và Ấn Độ “có lợi ích và quan điểm tương đồng trên nhiều vấn đề khu vực và quốc tế lớn, phối hợp và ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn quốc tế. Vì vậy, chúng tôi luôn coi quan hệ hợp tác với Ấn Độ có tầm quan trọng chiến lược và lâu dài”⁽²⁸⁾.

Quan hệ hợp tác đó đã được hiện thực hóa bằng chuyến thăm của Thủ tướng Ấn Độ A.B.Vajpayee năm 2001, trong đó phía Ấn Độ đã xác định “Quan hệ Ấn Độ - Việt Nam là quan hệ chiến lược”. Tháng 7.2007, Thủ tướng Chính phủ Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng thăm Ấn Độ đã ký Tuyên bố chung với Chính phủ Ấn Độ về Quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Ấn Độ.

Từ năm 2013 đến nay, các lãnh đạo cao nhất của Đảng, Nhà nước Việt Nam đều có những chuyến thăm đặc biệt quan trọng tới Ấn Độ như: chuyến thăm của Tổng Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng (2013); Chủ tịch nước Trần Đại Quang (2018);

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc (2018); Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân (2016). Về phía Ấn Độ cũng có những chuyến thăm cấp nhà nước đặc biệt quan trọng của Tổng thống Ấn Độ Pranab Mukherjee (2014); Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi (2016). Trong các chuyến thăm của lãnh đạo Việt Nam và lãnh đạo Ấn Độ, đôi bên đều thống nhất cần tiếp tục tăng cường các cuộc trao đổi đoàn và tiếp xúc cấp cao; tăng cường quan hệ cả trên kênh đảng và các tổ chức nhân dân; duy trì và tổ chức thường xuyên các cơ chế hợp tác hiện có; đẩy mạnh hợp tác trên tất cả các lĩnh vực để tạo bước chuyển thực chất, đưa quan hệ hai nước xứng tầm với bản chất của mối quan hệ đối tác chiến lược toàn diện. Khẳng định quan hệ Việt Nam và Ấn Độ là “mối quan hệ truyền thống, hữu nghị được Thủ tướng Jawaharlal Nehru và Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng các thế hệ lãnh đạo và nhân dân hai nước chung tay vun đắp, đang ngày càng phát triển tốt đẹp. Ấn Độ luôn là người bạn tin cậy, gần gũi và gắn bó của Việt Nam”⁽²⁹⁾.

(1) Các bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh về Ấn Độ từ 1920 đến 1930 in trong *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. CTQG-Sự thật, H., 2011, T1, T2.

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, T2, Nxb. CTQG-ST, H., 2011, tr.167.

(3), (4), (5) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, T1, tr.56, 59, 60.

(6), (9), (16), (17) Bộ Ngoại giao: *Ấn Độ và quan hệ Việt Nam - Ấn Độ*, Nxb. Thế giới, H., 2010, tr.186, 134, 135, 189.

(7) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, T3, tr.402.

(8) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, T5, tr.48.

(10), (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, T9, tr.92.

(12), (13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, T15, tr.501.

(14), (15) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, T11, tr.255, 256.

(18), (19), (20), (21), (22), (23), (24) Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Bác Hồ với Ấn Độ*, Nxb. Thông tấn, H., 2003, tr.240, 242, 243, 244, 245-246.

(25), (26), (27), (28) Bộ Ngoại giao: *Ấn Độ và quan hệ Việt Nam - Ấn Độ*, Sdd, tr.135-136, 136, 137, 138.

(29) *Tổng Bí thư hội kiến Tổng thống và Chủ tịch Thượng viện Ấn Độ*, <http://www.mofahcm.gov.vn>

President Ho Chi Minh - the Creator and Developer the friendship between Vietnam - India

Abstract: Over the past 45 years, Vietnam and India have built up and developed a good relationship. This paper is going to explore the establishment and development of the friendship between Vietnam and India began by President Ho Chi Minh; The study also shows the special relationship from the India's leader and its people towards President Ho Chi Minh. In addition, the article analyzes the development of the current India-Vietnam strategic partnership.